

Số: 02 /NQ-HĐND

TP. Hà Giang, ngày 17 tháng 5 năm 2022

## NGHỊ QUYẾT

Về chủ trương điều chỉnh danh mục và bổ sung các công trình  
vào Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ GIANG KHÓA XXIII - KỲ HỌP THỨ NĂM (CHUYÊN ĐỀ)

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;  
Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Xây dựng sửa đổi  
ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính  
Phủ, Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Đầu tư công;*

*Theo đề nghị của UBND thành phố tại Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 12  
tháng 5 năm 2022 về việc đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố quyết định chủ  
trương điều chỉnh danh mục và bổ sung các công trình vào Kế hoạch Đầu tư  
công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra số 115/BC-KTXH ngày  
17 tháng 5 năm 2022 của Ban Kinh tế xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý  
kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp,*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh danh mục và bổ sung các công trình vào  
Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Cụ thể như sau:**

**1. Điều chỉnh danh mục công trình tại Kế hoạch số 1561/KH-UBND ngày  
29/10/2019 của UBND thành phố Hà Giang.**

*(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)*

**2. Bổ sung các công trình đã được phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2021  
vào Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 với tổng số 28  
công trình có tổng mức đầu tư: 123.445 triệu đồng (trong đó: ngân sách nhà  
nước: 118.064 triệu đồng, vốn xã hội hoá 5.381 triệu đồng.**

*(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)*

**3. Bổ sung mới các công trình khởi công mới năm 2022 vào Kế hoạch vốn  
đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 với tổng số 19 công trình có tổng**

mức đầu tư: 166.296 triệu đồng (trong đó: ngân sách nhà nước: 160.275 triệu đồng, vốn xã hội hoá 6.021 triệu đồng), trong đó:

- Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung 9 công trình với tổng mức đầu tư: 132.645 triệu đồng (ngân sách nhà nước 126.780 triệu đồng, vốn xã hội hoá 5.866 triệu đồng).

- Nguồn ngân sách thành phố bổ sung 10 công trình với tổng mức đầu tư: 33.651 triệu đồng (ngân sách nhà nước 33.495 triệu đồng, vốn xã hội hoá 156 triệu đồng).

(Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)

4. Bổ sung các công trình Nông thôn mới năm 2022 vào Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 với tổng số 10 công trình có tổng mức đầu tư: 29.110 triệu đồng (trong đó: ngân sách nhà nước: 26.270 triệu đồng, vốn xã hội hoá 2.840 triệu đồng).

(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo)

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Giang tổ chức thực hiện Nghị Quyết này theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Giang khóa XXIII, Kỳ họp thứ Năm (chuyên đề) thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 17 tháng 5 năm 2022. /.

### **Nơi nhận:**

- TTr. HĐND tỉnh;
- TTr. UBND tỉnh;
- Các sở: KH&ĐT, Tài chính;
- Công báo tỉnh Hà Giang;
- TTr. Thành ủy;
- TTr. HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH thành phố;
- Các đại biểu HĐND TP khóa XXIII;
- Các phòng, ban, đơn vị thành phố;
- HĐND-UBND các xã, phường;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT, TCKH. /



**CHỦ TỊCH**

*[Handwritten signature in blue ink]*

**Hầu Minh Lợi**

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH TẠI KẾ HOẠCH SỐ 1561/KH-UBND NGÀY 29/10/2019**

**Phụ lục I**

(Kèm theo Nghị quyết số: **02** /NQ-HĐND ngày 17/5/2022 của HĐND Thành phố)

STT	Danh mục công trình cũ tại Kế hoạch đầu tư công trung hạn số 1516/KH-UBND ngày 29/10/2019 của UBND thành phố Hà Giang	Đề nghị điều chỉnh lại	GHI CHÚ
1	Cải tạo, sửa chữa đảm bảo cơ sở vật chất các trường tiểu học trên thành phố	Cải tạo, sửa chữa đảm bảo cơ sở vật chất các trường trung học cơ sở trên địa bàn thành phố	Điều chỉnh tại dòng có STT 3; mục 1; phần II; Biểu mẫu số 02 – Chỉ tiết dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025 nguồn vốn xổ số kiến thiết





**Phụ lục II**  
**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ NĂM 2021**  
**BỔ SUNG VÀO KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Kèm theo Nghị quyết số: **02** /NQ-HĐND ngày 17/5/2022 của HĐND Thành phố)

ĐVT: VNĐ

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Dự kiến Tổng mức đầu tư		Dự kiến nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NSNN		
4	<b>B</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>
	<b>Tổng số</b>	<b>28</b>	<b>123.445.406.000</b>	<b>118.064.477.817</b>		
1	Nhà vệ sinh trường tiểu học Ngọc Đường (Điểm trường Bàn Cươm), thành phố Hà Giang	Xã Ngọc Đường, Thành phố Hà Giang	396.783.000	396.783.000	- Nguồn vốn sự nghiệp giáo dục.	
2	Nhà vệ sinh trường mầm non Ngọc Đường (Điểm trường Nhà Bàu), thành phố Hà Giang	Xã Ngọc Đường, Thành phố Hà Giang	263.021.000	263.021.000	- Nguồn vốn sự nghiệp giáo dục.	
3	Nhà lưu trú kết hợp bếp ăn và khu vệ sinh Trường THCS Phương Độ, thành phố Hà Giang	Xã Phương Độ, Thành phố Hà Giang	2.985.721.000	2.985.721.000	- Nguồn vốn xã số kiến thiết + vốn sự nghiệp giáo dục	
4	Nhà lưu trú, nhà bếp ăn trường TH Phương Độ, TP Hà Giang	Xã Phương Độ, Thành phố Hà Giang	2.994.837.000	2.994.837.000	- Nguồn vốn xã số kiến thiết	
5	Mở rộng đường dạo bờ đông sông Lô (Đoạn nối lên đường Nguyễn Thái Học) + Cầu sắt kết nối phường Trần Phú với Phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	Phường Trần Phú + Minh Khai, Thành phố Hà Giang	2.386.361.000	2.386.361.000	Nguồn thu tiền sử dụng đất và các nguồn vốn khác: 2.386.361.000 đồng	
6	Trồng cây, đường nội bộ, rãnh thoát nước và cải tạo mặt bằng Nghĩa trang nhân dân xã Ngọc Đường, thành phố Hà Giang	Xã Ngọc Đường, Thành phố Hà Giang	4.041.360.000	4.041.360.000	Nguồn thu tiền sử dụng đất và các nguồn vốn khác: 4.041.360.000 đồng	
7	Nâng cấp, cải tạo đường Tôn Đức Thắng, TP HG. (Đoạn từ ngã ba giao đường Nguyễn Việt Xuân đến ngã tư giao đường Lý Tự Trọng)	Phường Trần Phú, thành phố Hà Giang	1.999.880.000	1.824.391.925	- Nguồn ngân sách thành phố: 1.824.391.925 đồng. - Nguồn XHH phần lát gạch vỉa hè: 175.488.075 đồng.	

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Dự kiến Tổng mức đầu tư		Dự kiến nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NSNN		
8	Nâng cấp, cải tạo đường An Cư, thành phố Hà Giang (đoạn từ ngã tư giao đường Trần Phú đến ngã tư giao đường Nguyễn Thái Học)	Phường Trần Phú, thành phố Hà Giang	3.646.681.000	3.445.120.411	- Nguồn ngân sách thành phố: 3.445.120.411 đồng. - Nguồn XHH phần lát gạch vỉa hè: 201.560.589 đồng.	
9	Nâng cấp, cải tạo đường Trường Chinh, thành phố Hà Giang (đoạn từ ngã ba giao đường Lâm Đồng đến ngã ba giao đường Trần Phú)	Phường Trần Phú, thành phố Hà Giang	694.648.000	694.648.000	Nguồn ngân sách thành phố	
10	Nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Văn Cừ, TP HG (đoạn từ ngã ba giao đường NTH đến ngã ba giao đường Trần Phú)	Phường Trần Phú, thành phố Hà Giang	14.998.776.000	13.963.362.931	- Nguồn ngân sách thành phố: 13.963.362.931 đồng. - Nguồn XHH phần lát gạch vỉa hè: 1.035.413.069 đồng.	
11	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Lê Hồng Phong, TP HG (đoạn từ ngã ba giao đường Nguyễn Thái Học đến hết đường Lê Hồng Phong)	Phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	8.721.869.000	7.684.895.746	- Nguồn ngân sách thành phố: 7.684.895.746 đồng - Nguồn XHH phần lát gạch vỉa hè: 1.036.973.254 đồng.	
12	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Hoàng Văn Thụ, TP HG (đoạn từ ngã ba giao đường Trần Phú đến ngã ba giao đường Lý Tự Trọng)	Phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	2.485.605.000	2.347.554.381	- Nguồn ngân sách thành phố: 2.347.554.381 đồng. - Nguồn XHH phần lát gạch vỉa hè: 138.050.619 đồng.	
13	Nâng cấp, cải tạo đường Kim Đồng, TP HG (đoạn từ ngã ba giao đường Trần Phú đến ngã ba giao đường Lý Tự Trọng)	Phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	1.145.042.000	1.088.885.816	- Nguồn ngân sách thành phố: 1.088.885.816 đồng - Nguồn XHH phần lát gạch vỉa hè: 56.156.184 đồng.	
14	Nâng cấp sửa chữa tuyến đường Hải Thượng Lãn Ông, TP HG (đoạn từ ngã ba giao đường Trần Phú đến ngã ba giao đường Nguyễn Thái Học)	Phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	2.999.138.000	2.999.138.000	Nguồn ngân sách thành phố	

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Dự kiến Tổng mức đầu tư		Dự kiến nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NSNN		
15	Nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Thái Học, thành phố Hà Giang (Đoạn từ đầu cầu phòng cháy cũ đến Ngã ba giao đường Minh Khai)	Phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	14.987.380.000	13.968.075.065	- Nguồn ngân sách thành phố: 13.968.075.065 đồng - Nguồn XHH phần lát gạch vỉa hè: 1.019.304.935 đồng.	
16	Nâng cấp công viên cây xanh, khu vực quảng trường 26/3	Phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang	3.499.969.000	3.499.969.000	Nguồn ngân sách thành phố	
17	Nhà làm việc UBND xã Ngọc Đường, TP Hà Giang	Xã Ngọc Đường, thành phố Hà Giang	3.510.055.000	3.510.055.000	- Nguồn ngân sách tỉnh: 3.000.000.000 đồng - Nguồn ngân sách thành phố: 510.055.000 đồng	
18	Nâng cấp, mở rộng trụ sở UBND xã Phương Độ, TP Hà Giang. Hàng mục: Nâng cấp, mở rộng nhà trụ sở + Cải tạo nhà hội trường và các hạng mục phụ trợ	Xã Phương Độ, thành phố Hà Giang	6.682.764.000	6.682.764.000	- Nguồn ngân sách tỉnh: 2.000.000.000 đồng - Nguồn ngân sách thành phố: 4.682.764.000 đồng	
19	Nâng cấp, mở rộng đường từ thôn Chang đi Khuổi Mỹ (đoạn từ Km0+00 đến Km5+004), xã Phương Độ, thành phố HG	Xã Phương Độ, thành phố Hà Giang	14.998.901.000	14.998.901.000	- Nguồn ngân sách tỉnh: 5.000.000.000 đồng. - Nguồn ngân sách thành phố và nguồn vốn khác: 9.998.901.000 đồng.	
20	Cải tạo, sửa chữa khu vệ sinh trụ sở HĐND-UBND thành phố Hà Giang	Phường Trần Phú, thành phố Hà Giang	863.093.000	863.093.000	Nguồn ngân sách thành phố	
21	Cải tạo, sửa chữa nhà hội trường, nhà lưu trú và các hạng mục phụ trợ Trung tâm Chính trị thành phố Hà Giang	Phường Trần Phú, thành phố Hà Giang	828.258.000	828.258.000	Nguồn ngân sách thành phố	
22	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Lê Văn Tâm, TP HG (đoạn từ ngã ba giao đường Trần Phú đến ngã ba giao đường Lý tự trọng)	Phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	5.247.939.000	4.690.405.029	- Nguồn ngân sách thành phố: 4.690.405.029 đồng. - Nguồn XHH phần lát gạch vỉa hè: 557.533.971 đồng.	

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Dự kiến Tổng mức đầu tư		Dự kiến nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NSNN		
23	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Tô Vĩnh Diện, TP HG (đoạn từ ngã ba giao đường Trần Phú đến ngã ba giao đường Lý Tự Trọng)	Phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	4.272.267.000	3.944.802.909	- Nguồn ngân sách thành phố: 3.944.802.909 đồng. - Nguồn XHH phần lát gạch vỉa hè: 327.464.091 đồng.	
24	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Bế Văn Đàn, TP HG (đoạn từ ngã ba giao đường Trần Phú đến ngã ba giao đường Lý Tự Trọng)	Phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	4.328.661.000	3.920.860.140	- Nguồn ngân sách thành phố: 3.920.860.140 đồng. - Nguồn XHH phần lát gạch vỉa hè: 407.800.860 đồng.	
25	Nâng cấp, cải tạo đường Võ Thị Sáu, TP HG (đoạn từ ngã ba giao đường Trần Phú đến ngã ba giao đường Lý Tự Trọng)	Phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	4.425.197.000	4.000.014.464	- Nguồn ngân sách thành phố: 4.000.014.464 đồng. - Nguồn XHH phần lát gạch vỉa hè: 425.182.536 đồng.	
26	Nâng cấp, sửa chữa thủy lợi Năm Phiêng "459", thôn Cao Bành xã Phương Thiện, thành phố Hà Giang	Xã Phương Thiện, thành phố Hà Giang	6.815.440.000	6.815.440.000	Nguồn ngân sách thành phố	
27	Công thoát nước xử lý ngập úng cục bộ đường Hà Giang đi Tùng Bá (Khu vực thôn Thái Hà, xã Ngọc Đường) TP Hà Giang	Xã Ngọc Đường, thành phố Hà Giang	1.485.800.000	1.485.800.000	Nguồn ngân sách thành phố	
28	Cải tạo, sửa chữa công viên nhà văn hóa tổ 9, 10 phường Minh Khai, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang; Hàng mục: Lát đá vỉa hè, rãnh thoát nước.	Phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	1.739.960.000	1.739.960.000	Nguồn ngân sách thành phố	

*Handwritten signature/initials*

**Phụ lục III**  
**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2022**  
**BỔ SUNG VÀO KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Kèm theo Nghị quyết số: **02** /NQ-HĐND ngày 17/5/2022 của HĐND Thành phố)

ĐVT: VNĐ

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Dự kiến Tổng mức đầu tư		Dự kiến nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NSNN		
4	<b>B</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>
	<b>TỔNG CỘNG (I + II)</b>	<b>19</b>	<b>166.295.938.707</b>	<b>160.274.690.104</b>		
<b>I</b>	<b>NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH BỔ SUNG</b>	<b>9</b>	<b>132.644.821.707</b>	<b>126.779.321.707</b>		
1	Nâng cấp, cải tạo mặt đường Nguyễn Thái Học, thành phố Hà Giang (Đoạn từ cầu yên biển II đến Bệnh Xá Công an tỉnh)	Phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	8.131.242.000	8.131.242.000	- Nguồn Sự nghiệp giao thông tỉnh	
2	Nâng cấp mở rộng đường liên xã từ thôn Nà Thác xã Phương Độ đi thôn Cao Bành xã Phương Thiện Thành Phố Hà Giang	Xã Phương Độ, xã Phương Thiện, TPHG	26.776.018.707	25.768.018.707	- Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung + Nguồn sự nghiệp giao thông phân cấp cho thành phố: 26.776.018.707 đồng; - Nguồn vốn XHH (nhân dân hiến đất): 1.008.000.000 đồng.	
3	Hệ thống công, rãnh thoát nước, lát vỉa hè đường Hoàng Hữu Chuyên (đường K8) TPHG, đoạn từ chợ đến UBND xã Phương Thiện	Xã Phương Thiện, thành phố Hà Giang	24.822.908.000	24.822.908.000	- Nguồn NS tỉnh + Nguồn sự nghiệp giao thông phân cấp cho thành phố	
4	Đường bê tông thôn Chàng, xã Phương Thiện, TPHG (đoạn từ đập tràn đến ngã ba đường đi Cao Bành)	Xã Phương Thiện, thành phố Hà Giang	2.386.681.000	2.386.681.000	- Nguồn ngân sách tỉnh + NS thành phố	
5	Trạm Y tế xã Phương Thiện. Hàng mục: Cải tạo, sửa chữa nhà trạm, xây mới nhà lưu trú và các hàng mục phụ trợ	Xã Phương Thiện, thành phố Hà Giang	3.932.032.000	3.932.032.000	- Nguồn ngân sách tỉnh + NS thành phố	



STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Dự kiến Tổng mức đầu tư		Dự kiến nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NSNN		
6	Trụ sở làm việc công an xã Ngọc Đường, thành phố Hà Giang. Hạng mục: Nhà làm việc 2 tầng 5 gian và hạng mục phụ trợ	Xã Ngọc Đường, thành phố Hà Giang	3.344.422.000	3.344.422.000	- Nguồn sự nghiệp kinh tế được phân cấp cho thành phố	
7	Trụ sở làm việc công an xã Phương Độ, thành phố Hà Giang. Hạng mục: Nhà làm việc 2 tầng 5 gian và hạng mục phụ trợ	Xã Phương Độ, thành phố Hà Giang	3.630.654.000	3.630.654.000	- Nguồn sự nghiệp kinh tế được phân cấp cho thành phố	
8	Trụ sở làm việc công an xã Phương Thiện, thành phố Hà Giang. Hạng mục: Nhà làm việc 2 tầng 5 gian và hạng mục phụ trợ	Xã Phương Thiện, thành phố Hà Giang	3.590.486.000	3.590.486.000	- Nguồn sự nghiệp kinh tế được phân cấp cho thành phố	
9	Sửa chữa khắc phục ngập úng tuyến đường Nguyễn Văn linh đoạn từ sân Quảng trường đi thác số 2, TPHG	Phường Nguyễn Trãi, Phường Quang Trung, TPHG	56.030.378.000	51.172.878.000	- Nguồn ngân sách tỉnh: 31.172.878.000 đồng; - Nguồn sự nghiệp giao thông phân cấp cho thành phố: 20.000.000.000 đồng; - Nguồn vốn XHH: 4.857.500.000 đồng	
10	<b>NGUỒN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ</b>	<b>10</b>	<b>33.651.117.000</b>	<b>33.495.368.397</b>		
11	Nâng cấp, cải tạo đường Lê Quý Đôn (Đoạn từ ngã tư giao đường Nguyễn Trãi đến ngã tư giao đường 20/8, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang. Hạng mục: Cải tạo mặt đường, rãnh thoát nước, vỉa hè	Phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang	1.794.690.000	1.705.793.997	- Nguồn ngân sách thành phố: 1.705.793.997 đồng. - Nguồn XHH phần lát gạch vỉa hè: 88.896.232 đồng.	
12	Hệ thống tiêu thoát nước thải công cộng từ đầu chợ Ngọc Hà ra suối Nậm Thấu phường Ngọc Hà, thành phố Hà Giang	Phường Ngọc Hà, thành phố Hà Giang	1.489.842.000	1.489.842.000	- Nguồn ngân sách thành phố (tiền sử dụng đất + nguồn trong cân đối + nguồn vốn khác)	
13	Nâng cấp, sửa chữa tuyến phố Yên Biên phía sau chợ thành phố Hà Giang (Đoạn từ ngã ba giao phố Lạc Quân đến hết ngõ 15)	Phường Trần Phú, thành phố Hà Giang	2.253.065.000	2.186.212.400	- Nguồn ngân sách thành phố: 1.686.212.400 đồng. - Nguồn XHH phần lát gạch vỉa hè: 66.852.600 đồng.	

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Dự kiến Tổng mức đầu tư		Dự kiến nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NSNN		
14	Nâng cấp công viên cây xanh khu vực cầu Yên Biên 1, thành phố Hà Giang	Phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang	5.000.000.000	5.000.000.000	- Nguồn ngân sách thành phố (tiền sử dụng đất + nguồn trong cân đối + nguồn vốn khác)	
15	Công thoát nước chống ngập úng tổ 8 phường Trần Phú, thành phố Hà Giang (Đoạn nối từ nhà nghỉ cao nguyên chảy ra Sông Lô)	Phường Trần Phú, thành phố Hà Giang	3.510.538.000	3.510.538.000	- Nguồn ngân sách thành phố (tiền sử dụng đất + nguồn trong cân đối + nguồn vốn khác)	
16	Trường Mầm non Hoa Hồng, thành phố Hà Giang, Hàng mục: Xây mới nhà chức năng 2 tầng và hàng mục phụ trợ	Phường Trần Phú, thành phố Hà Giang	2.200.000.000	2.200.000.000	- Nguồn xổ số kiến thiết + Nguồn vốn khác	
17	Trường Tiểu học Minh Khai, thành phố Hà Giang, Hàng mục: Xây mới nhà lớp học 3 tầng 5 gian	Phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	4.500.000.000	4.500.000.000	- Nguồn xổ số kiến thiết + Nguồn vốn khác	
18	Trường THCS Lê Lợi, thành phố Hà Giang, Hàng mục: Xây mới nhà lớp học 3 tầng 2 gian và các hạng mục phụ trợ	Phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang	2.200.000.000	2.200.000.000	- Nguồn xổ số kiến thiết + Nguồn vốn khác	
19	Trường tiểu học Lê Lợi, thành phố Hà Giang, Hàng mục: Xây mới nhà đa năng 3 tầng 10 gian + các hạng mục phụ trợ	Phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang	9.920.401.000	9.920.401.000	- Nguồn xổ số kiến thiết + Nguồn vốn khác	
20	Sửa chữa phòng khách tầng 3 và nhà vệ sinh Văn phòng Thành ủy	Phường Trần Phú, TPHG	782.581.000	782.581.000	- Nguồn ngân sách thành phố	Điều chỉnh tên dự án từ Cải tạo, sửa chữa khu vệ sinh trụ sở Thành ủy Hà Giang sang tên Sửa chữa phòng khách tầng 3 và nhà vệ sinh Văn phòng Thành ủy

**Phụ lục IV**  
**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NÔNG THÔN MỚI NĂM 2022**  
**BỘ SUNG VÀO KẾ HOẠCH YÓN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
*(Kèm theo Nghị quyết số: 02/NQ-HĐND ngày 17/5/2022 của HĐND Thành phố)*

DVT/VND

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Dự kiến Tổng mức đầu tư			Dự kiến nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NSNN			
A	B	1	2	3	4	5	
	<b>Tổng số</b>	<b>10</b>	<b>29.110.248.000</b>	<b>26.270.248.000</b>			
1	Nâng cấp, cải tạo đường bê tông thôn Bàn Cươn 2 (đoạn từ ngã 3 đập tràn đường Hà Giang - Tùng Ba đến Cầu treo Bàn Cươn 2). Hàng mục: Cải tạo mặt đường nội thôn	Xã Ngọc Đường	3.133.000.000	3.133.000.000	- Ngân sách nhà nước		
2	Nâng cấp, cải tạo đường bê tông thôn Bàn Tuy - Tà Vài (Từ ngã ba giao Quốc lộ 34 đến chân đập Tà Vài). Hàng mục: Mở rộng đường 4 mét, cải tạo nâng cấp mặt đường. Hệ thống rãnh dọc bên tả luy đường.	Xã Ngọc Đường	2.200.000.000	2.200.000.000	- Ngân sách nhà nước		
3	Nâng cấp, cải tạo cầu, đường bê tông thôn Bàn Tuy (Từ cầu giáp thôn Sơn Hà đến nhà ông Cường thôn Bàn Tuy)	Xã Ngọc Đường	2.600.000.000	2.600.000.000	- Ngân sách nhà nước		
4	Công trình xây dựng mới Đường liên thôn Hà Thành đi Lũng Vài (đoạn từ tiếp giáp đường Hà Thành đến ngã ba thôn Lũng Vài). Hàng mục: bê tông, làm rãnh	Xã Phương Độ	8.000.000.000	6.400.000.000	- Ngân sách nhà nước: 6.400.000.000 đồng - Nhân dân đóng góp: 1.600.000.000 đồng		
5	Công trình xây dựng mới Đường liên thôn Hà Thành đi Tân Thành. Hàng mục: Đổ bê tông mặt đường, cống qua đường	Xã Phương Độ	2.200.000.000	1.760.000.000	- Ngân sách nhà nước: 1.760.000.000 đồng - Nhân dân đóng góp: 440.000.000 đồng		
6	Công trình cải tạo nâng cấp, sửa chữa Đường bê tông thôn Chang (Đoạn từ đầu cầu Máng đường đến nhà ông Tuế)	Xã Phương Độ	1.000.000.000	800.000.000	- Ngân sách nhà nước: 800.000.000 đồng - Nhân dân đóng góp: 200.000.000 đồng		
7	Công trình cải tạo, nâng cấp sửa chữa Đường bê tông thôn Chang (Đoạn từ QL2 đi đường đôi Cầu Mè Công viên nước Hà Phương)	Xã Phương Độ	500.000.000	400.000.000	- Ngân sách nhà nước: 400.000.000 đồng - Nhân dân đóng góp: 100.000.000 đồng		
8	Công trình cải tạo, nâng cấp sửa chữa Đường trục chính thôn Tân Tiến (Đoạn từ QL2 đến nhà ông Trụ)	Xã Phương Độ	1.500.000.000	1.200.000.000	- Ngân sách nhà nước: 1.200.000.000 đồng - Nhân dân đóng góp: 300.000.000 đồng		
9	Công trình cải tạo, nâng cấp sửa chữa Nâng cấp đường bê tông thôn Lúp (đoạn từ đường đôi đi QL2)	Xã Phương Độ	1.000.000.000	800.000.000	- Ngân sách nhà nước: 800.000.000 đồng - Nhân dân đóng góp: 200.000.000 đồng		
10	Xây dựng rãnh thoát nước, mặt đường + an toàn giao thông (đoạn từ thôn Chang đi thôn Nhà Thác) xã Phương Độ, thành phố Hà Giang (giai đoạn 2)	Xã Phương Độ	6.977.248.000	6.977.248.000	- Ngân sách nhà nước		